

# Tại sao phải trở về Văn Hóa Dân Tộc ?

Trích: Việt Triết Nhập Môn của triết gia Kim-Định .

Muốn hiểu thế nào là Văn Hoá Dân Tộc và tại sao chúng ta phải vận động cho sự lớn mạnh của nền văn hoá Dân Tộc .

Chúng ta cần xét tới mấy yếu tố sau đây trước hết nên phân loại các thứ văn hoá để nhận diện nền văn hoá truyền thống, sau nói tới trình trạng hiện nay và khả năng hướng vọng tương lai thế nào.

Có thể phân loại văn hoá ra ba loại chính và một loại tùy. Ba loại chính là **Tôn Giáo, Ý Hệ và Tâm Linh**, còn loại **Tùy** là tập hợp cả ba loại trên.

## 1/ Loại thứ nhất là Văn Hoá tôn giáo:

Như các xã hội cổ xưa hầu hết trải qua nền văn hoá này. Thí dụ rõ rệt là Âu Châu Trung cổ và các nước thuộc Ấn Độ giáo. Sở dĩ gọi là văn hoá tôn giáo vì các thể chế trong nền văn hoá này bao giờ cũng y cứ trên những niềm tin, thí dụ thể chế chia dân ra bốn loại bên Ấn Độ: tăng lữ, chiến sĩ, thương gia và lao động là y cứ trên niềm tin rằng có những người sinh ra do Brahma và do đấy được xếp cao thấp tùy sinh ra bởi miệng, tay, bụng, chân của Brahma. Hễ sinh ra từ miệng thì làm tăng, bởi tay là quý tộc, bởi bụng là thương gia, v.v...

Bên Âu Châu thời tiền cách mạng tôn giáo không còn mạnh bằng bên Ấn Độ nên phẩm trật xếp quý tộc trên giáo sĩ, rồi mới đến đệ tam cấp (noblesse, clergé, tiers état).

Một nét khác đặc trưng của nền văn hoá này là thần quyền, tức niềm tin rằng mọi quyền cai trị đều phát xuất do nguồn gốc tôn

giáo nên một là giáo sĩ trực tiếp cai trị, hai là ủy quyền cho thế quyền. Sự ủy quyền này thường được diễn ra bằng trao triều thiên, thí dụ khi vua đăng quang thì nhận triều thiên từ đại diện giáo quyền.

## **2/ Loại hai là văn hóa Ý hệ hay là Triết học:**

Ý hệ thường là sự phản ứng lại niềm tin cho là vô lý hay ít ra không thể kiểm chứng, vì vậy người ta lập ra một nền văn hóa chống lại tôn giáo và thường có tính cách vô thần, thí dụ rõ nhất là ý hệ Mác xít. Cũng có khi không do óc bài tôn giáo, nhưng vì ích lợi quốc gia, thí dụ để tránh những xích mích do các tôn giáo cùng sống trong một nước thì người ta nghĩ đến việc thiết lập một nền tảng dân sự hay là độc lập y cứ trên những cái mọi người có thể kiểm chứng như sự kiện khách quan và lương tri, thí dụ một số lớn văn hóa Âu Châu hiện đại.

## **3/ Loại ba là văn hoá Tâm linh:**

Văn hóa tâm linh là loại tham bác cả tôn giáo lẫn triết học. Nó giống triết học vì căn cứ trên những yếu tố mà lý trí có thể kiểm chứng hay ít ra có khả năng thể nghiệm được. Tuy nhiên lại giống tôn giáo vì nó vẫn dùng cả tình cảm và ý chí đến cùng tột gọi là tâm linh nên sâu hơn triết và vì thế giàu khả năng thống nhất con người như kiểu tôn giáo. Loại này vì giàu yếu tố tâm linh có tính

chất siêu việt nên tôi cũng gọi là Minh Triết (Sagesse) tức là tinh hoa của triết lý nhân sinh. Gọi là triết lý tức là triết học gắn liền với Minh Triết nên ăn vào đời sống. Bởi thế cũng gọi là triết lý nhân sinh để phân biệt với triết học thường chỉ là chuyện trường ốc hàn lâm. Như thế đây là loại văn hóa rất cao quý. Và xin nói ngay rằng

Việt Nho đã đạt được trình độ này. Dấu hiệu là sự phân công: "**sĩ, nông, công, thương**", khác với Âu, Á chỉ có "tăng, quý, dân" mà không có sĩ đại diện cho tâm linh. Vì sĩ không phải như trí thức

chuyên chú về lý trí, giáo sĩ chuyên về tình cảm, còn kẻ sĩ thì chú ý đến cả lý cả tình. Vì thế đó là nét đặc trưng ít có ở nơi khác; ngoài Nho giáo nguyên thủy thì Âu hay Ấn đều đang vướng vấn nơi tôn giáo hay ý hệ. Nhưng vì cả hai không ổn nên gây ra một loại văn hóa thứ tư.

Đó là loại **Tùy** được pha tạp ba loại ảnh hưởng của tôn giáo, ý hệ và công cảm hay lương tri. Loại này đã muốn vượt ra khỏi vòng tay tôn giáo, nhưng về triết mới đạt đọt ý hệ mà bất lực như đã nói trên nên phải dùng công cảm (le sens commun) cũng gọi là lương tri (le bon sens) hoặc là công luận (hậu quả của lương tri) cả ba đều là những khía cạnh của một bình diện trí thức thông tục ban ra cho con người xài đỡ, nhất là trong việc sinh sống với chiều hướng

thông thường biểu lộ bằng ca dao tục ngữ hay là minh triết thường dân, thường nghiệm (sagesse populaire or sagesse empirique). Nó tạm đủ cho đời sống hàng ngang trong xã hội, chứ không thể giải quyết được những vấn đề lớn lao như nguồn gốc vũ trụ, cứu cánh con người, những vấn đề thời gian không gian nên nhà Phật chỉ gọi là "**tục đế**" (là cái biết thông tục).

Vì không bao quát toàn thể con người gồm cả thân xác lẫn tâm linh. Bởi thế phải nói là nó thiếu hướng thiếu hồn, chỉ có tính cách chấp vá: chọn một ít luân lý của tôn giáo, với kinh nghiệm thông thường và một chút lý luận của triết học làm thành loại văn hóa tạp nham, và đó là nền văn hóa Âu Mỹ hiện đại.

Vì Âu Mỹ lãnh đạo thế giới nên nó cũng đang trở nên văn hóa của chung thế giới với nhiều sắc thái khác nhau tùy liều lượng các chất pha, nhưng đều gặp nhau ở chỗ bác tạp nông cạn, nên gây ra phân hóa trầm trọng khắp nơi.

Đó là đại để bốn loại văn hóa.

Bây giờ xét sâu hơn về phương diện mục đích của văn hóa.

## Sứ mạng văn hóa là phải cải hóa bằng cảm hóa.

Muốn thế cần có một **chủ đạo**, một cơ sở tinh thần với những giá trị nền tảng. Dấu hiệu của những cái đó là **thống nhất** và **lâu dài**. Vì thế ta có thể dùng sự thống nhất và lâu dài làm hai tiêu chuẩn đo lường sự xa xa của một nền văn hóa. Một nền văn hóa càng được thống nhất và càng được bền lâu thì càng mạnh càng cao.

Theo đó ta có thể nói như thế này:

Xuyên qua lịch sử loài người, ta chỉ nhận ra được có hai loại văn hóa mạnh nhất: một là tôn giáo, hai là tâm linh. Vì cả hai hàm chứa một cái gì siêu việt nên huy động toàn thể con người, gây nên những văn hiến hay tôn hiến (tức tu sĩ) và cũng huy động toàn thể một nhóm người cấu kết với nhau, vì thế khi cần chọn văn hóa thì chỉ có thể tìm trong hai loại này.

Loại tôn giáo có phần mạnh hơn nhưng gặp cái bất tiện là chỉ hiện thực được trong nước có một tôn giáo. Còn khi một nước có đa giáo từ 2, hay 3 trở lên, thì nền thống nhất văn hóa khó có thể thực hiện được. Bởi vì tôn giáo nào cũng kéo theo một số tập tục riêng, thí dụ Hồi giáo không ăn thịt heo, Ấn giáo không ăn thịt bò. Có tôn giáo ăn chay, tôn giáo khác lại ăn mặn. Đó là những tập tục tư riêng mà nếu không cải cách đi thì đây là nguồn chia rẽ.

Người xưa nói: "*tính tương cận, tập tương viễn*": khi người ta chú trọng đến **tính** con người thì sẽ thân cận hòa hợp với nhau. Còn khi chấp nê vào những **tập tục** thì sẽ chia rẽ nhau.

Đó là chân lý muôn thuở và đã hiện thực trải qua nhiều đời như thấy đầy gương trong lịch sử và hiện còn đang xảy ra đó đây như giữa Kitô giáo và Hồi giáo bên Phi Luật Tân (tỉnh Coxabato), bên Irlande từ mấy năm nay hai bên Công giáo và Tin lành không ngớt đánh nhau, bên dân Biafra ở Phi châu năm xưa giữa Công giáo và Cổ giáo, bên Ấn Độ giữa Ấn giáo với Hồi giáo...

Tóm lại nếu đưa mắt nhìn xuyên qua lịch sử nhân loại thì bao giờ cũng thấy nghi ngút khói lửa chiến tranh tôn giáo, không bộc lộ thì âm ỉ . . . điều ấy chứng minh cho câu "*tập tương viễn*".

Muốn thống nhất thì phải làm thế nào cho các tôn giáo từ bỏ những tập tục tư riêng kia, nhưng đây cả là một điều diệu vợi vì những tập tục đó đã gắn liền với tôn giáo từ lâu nên được coi là linh thiêng hoặc như tín điều bất khả thay đổi, không dễ gì bỏ đi được như ta thấy rõ trong vụ giết bò cái đã làm xôn xao dư luận Ấn Độ năm xưa. Thế mà duy trì tập tục thì lại lạ lùng lắm chia rẽ dân

con trong nước, vì thế những người sáng suốt muốn để tôn giáo vào phạm vi riêng tư cá nhân, còn phạm vi quốc gia thì cốt phát huy một nền chủ đạo dân sự, tức độc lập với tôn giáo, hầu làm chỗ đứng chung cho mọi người dân bất cứ thuộc tôn giáo nào.

Đó là điểm cần nhất cho tất cả các nước đa giáo mà cũng là điều mà các quốc gia Tây phương đã nhận thức và khởi công từ hai thế kỷ nay, nên dẫn đến **Nền văn hóa ý hệ** hay là triết học xây dựng hoàn toàn trên lý trí, bên ngoài ảnh hưởng của tôn giáo.

Lý do thì chính đáng nhưng không may đó lại là một lỗi cụt, bởi vì triết học căn cứ trên lý trí và lương tri. Nhưng vì đó là những cơ năng hạn hẹp nên dễ sinh ra độc hữu. Với con người tư riêng là dùng lý lẽ mà gảy bỏ tình cảm nên không gây nổi văn hiến tức cán bộ hay tông đồ trung thực mà chỉ tạo ra được có trí thức ít đi được vào đời. Còn đối với tha nhân thì là thiếu thống nhất vì có quá nhiều ý hệ . thí dụ Âu Tây hiện nay là : Chủ Nghĩa, Ý Hệ, Hiện sinh, Hiện tượng, Cơ cấu v.v...

Đó là cảnh thập nhị sứ quân tất nhiên sẽ đưa đến chỗ bơ vơ không biết theo hướng nào, vì quá nhiều hướng và quá nhiều ý hệ. Nếu như ý hệ nào nhờ hoàn cảnh mà nắm được chính quyền thì sẽ giở trò độc quyền như Phát xít hay Cộng sản là bóp nghẹt tự do

cá nhân bằng: công an vòng trong vòng ngoài, bằng những trại giam đồ sộ để cầm tù không ai muốn tén nhiệm nữa.

Thế là dẫn đến cái thứ **văn hóa tạp hợp**. Gọi thế vì nó vô hồn vô hướng, và có gọi là văn hóa chẳng qua vì thói quen chứ không phải văn hóa, mà chỉ là văn học, văn chương, văn nghệ, bởi để được xưng danh là văn hóa thì phải có chủ đạo, có cơ sở tinh thần, có những giá trị nền tảng.

Vì không thế thì làm sao mà cảm hóa để mà cải hóa? Văn hóa Tây Âu hiện thiếu cái đó nên mắc cả ngàn thứ bệnh (nói như Jung: Our own western culture sickens with a thousand ills).

Đó là lý do tại sao Nietzsche gọi văn hóa Tây Âu là sự trống rỗng tinh thần (Nihilisme occidental).

Tuy nhiên, đó chỉ là tiếng tri hô của giới thức giả rất hiếm hoi. Còn đại chúng kể cả giới trí thức thì vẫn đi theo nền văn hóa tạp hợp này. Sở dĩ như vậy vì các nước Âu Tây cường thịnh không bị nước nào đe dọa về kinh tế, chính trị, lại có khoa học tiến bước huy hoàng khiến cho hầu hết tương văn hóa Âu Tây đã là lý tưởng.

Nhưng đó là một niềm tin tai hại. Vì khi không đủ những điều kiện giàu sang như Tây Âu mà cũng đòi theo lối văn hóa Tây Âu thì sẽ phơi trần bộ mặt thực phũ phàng tàn tệ như thấy ở vài nơi chẳng hạn El Salvador: tài sản trong nước thu dồn vào tay một thiểu số may mắn khiến cho đại chúng lâm cảnh sống bần cùng nên đâm ra

đủ các tệ đoan: trộm đạo, tham nhũng, và các tội ác đến độ trầm trọng. Xét tới xét lui thì chỉ còn thể đặt hy vọng vào nền văn hóa tâm linh và đó cũng chính là nền văn hóa dân tộc ta: chỉ có hướng đó là có thể giúp văn hóa tránh được những bất tiện và bao gồm được những ơn ích. Nhưng hiện nay chúng ta đã để mất vì mấy lý do thuộc thời thế sau:

Thứ nhất: vì **Nho giáo** là cột trụ nền văn hóa tâm linh đó, lại không còn chính truyền vì đã bị **Hán Nho** xuyên tạc nên bị ngộ nhận rất nhiều và do đó đã không được chú ý đến. Nếu được chú ý đến, cần phải khám phá ra Nho giáo nguyên thủy mà cũng gọi là **Việt Nho**, nhưng đó là điều cho tới nay chưa ai thực hiện được.

Thứ hai: vì nền văn hóa tâm linh chỉ xuất hiện bên Á Châu nên không được chú ý săn sóc bởi vì Á Châu đã thụ lùi trong ảnh hưởng của nền văn minh cơ khí nên tất cả nền đạo đức cổ truyền cũng bị tụt giảm xuống theo.

Chính vì thế mà ngay những nước thuộc văn hóa Nho đã không còn thiết tha đến Nho nữa. Nếu có nói tới thì cũng chỉ như một môn cổ sử trong văn học, dành cho một số rất nhỏ của lĩnh vực chuyên môn. Vì thế mà đi đến một thứ văn hóa tạp nham.

## **Hiện tình văn hóa Việt Nam**

Như trên đã nói, văn hóa tạp nham có nhiều tiểu loại, nên ta cũng cần biết văn hóa nước ta hiện nay thuộc tiểu loại nào. Muốn nhận diện một nền văn hóa thì có hai tiêu chuẩn khá trung thực:

**a. Một là xét nội dung chương trình giáo dục.**

**b. Hai là xét việc đánh giá các thành phần xã hội.**

Về chương trình giáo dục thì nội dung sâu thẳm là nền chủ đạo hướng dẫn chương trình đó. Thí dụ nước ta xưa là **Nho giáo** mà vì Nho giáo đã đạt tâm linh mà cũng gọi **Văn Tổ** tức là thứ văn cao cả huy động toàn thân tâm con người, cho nên có những người hy sinh hiến cả thân tâm cho thứ văn hóa ấy và gọi là văn hiến, nước ta ngày xưa gọi là "*văn hiến chi bang*" là vì thế.

Còn tới khi mất nước vào tay Pháp thì ta cũng mất luôn nền độc lập văn hóa và từ đấy chúng ta đã bị ảnh hưởng theo văn hóa Pháp nghĩa là tạp hợp vì không có chủ đạo.

Chỉ có một số ý kiến triết được cho học ở lớp đệ nhất trung học thì phần lớn chỉ là luân lý (logic) vô sắc thái, còn khoa luân lý (morale) thì là lịch sử những học thuyết về luân lý: ông nói thế này, bà nói thế khác, học xong không biết theo cái nào.

Cho nên phải kết luận đó là nền giáo dục vô chủ đạo và bộ giáo dục thực ra chỉ là bộ học vắn lo truyền thụ một số tri thức bất kỳ nào cũng được miễn là tri thức.

Bây giờ bàn đến điều hai là việc định các thành phần xã hội. Khi nước ta còn độc lập, còn là **văn hiến chi bang** thì đẳng cấp giá trị thành phần xã hội là **sĩ, nông, công, thương**. Quan trọng nhất là **sĩ** nhì gắn liền với **nông**.

Đấy là một bậc thang giá trị lý tưởng từ **văn minh nông nghiệp** lúa mễ của **Văn Lang quốc**. Vì là Văn Lang mà sau này thành văn hiến cho nên đặt kẻ sĩ làm đầu. Đó là bậc thang duy nhất trên hoàn cầu ở hai điểm: một là kẻ sĩ đứng đầu, liền sau là nông đứng vị trí văn hóa nông nghiệp vốn trọng Minh Triết. Các văn minh Âu Á vì gốc du mục nên đặt quý tộc đứng đầu, nhì đến giáo phẩm...

Bên Án thì: tầng lũ đứng đầu nhì đến quân đội... Ở cả hai nơi không có **sĩ**, cũng không có **nông**: quả là du mục, rõ nhất là Án với những cấp tăng, võ, tài, công.

Bên Âu thì: quý tộc nổi nhất, rồi đến giáo sĩ, sau đến đệ tam cấp gồm phần nhiều thương gia. So vậy mới thấy bảng sĩ, nông, công, thương là nét đặc trưng cao quý của Nho Giáo nước ta xưa kia là Minh Triết hay tôn giáo trong Đạo Nhân .

Nông là nền tảng kinh tế xã hội với nền tảng dân chủ không tên nhưng chân thực vì không có quý tộc truyền dòng mà chỉ có kẻ sĩ do dân xuất hiện. Thứ tự trên đã được hiện thực là kẻ sĩ vẫn làm quốc sự, cố vấn, và làm quan cai trị.

Đó là những người như Bá Lý Hề, Lã Vọng, Nguyễn Trãi, v.v...



Platon đã ước ao triết gia làm vua nhưng không bao giờ hiện thực được. Là bởi triết lý đã không đạt, lại còn mong ước quá cao ở chỗ đòi làm vua. Bên Nho chỉ xin làm có vấn, làm quan, triết lại đạt thân nên đã hiện thực suốt mấy ngàn năm từ ngày khai quốc. Mãi cho tới thời kỳ Pháp thuộc thì mới bị xếp xó, để chỗ cho thứ tự mới là **"dân thầy, dân thợ, dân chợ, dân quê"**.

Thầy đây chỉ là thầy thông thầy phán, một thứ công chức tùy phụ giúp chính quyền bảo hộ chứ không có đạo lý nào như kẻ sĩ. Còn vai chánh là thợ, với dân chợ tức thương gia. Đứng là du mục. Nông thì bay mất, chỉ còn lại nơi chữ dân quê, hiểu là quê mùa so với tỉnh thành văn minh (được gọi là dân chợ).

Đến thời Mỹ văn hóa xuống một đợt nữa với cấp bậc mới là **"nhất đĩ, nhì cha, ba sư, tứ tướng"**!

Nghĩa là xếp theo số tiền kiếm ra được... Ta có thể dùng chữ đó làm một phẩm từ để chỉ văn hóa bác tạp đến độ đánh đĩ với hết mọi nẻo mà không có chi là trụ cột. Nếu có trụ cột thì sự thu thập trở nên phong phú, còn thiếu trụ cột thì thu thập trở nên bác tạp. Không còn chi đáng tên cột trụ ngoại giả ít tôn giáo nhưng chỉ kể tới như thế lực chính trị. Vì vậy cuối cùng là nhà binh tức du mục.

Hiện trạng người di tản chạy ra nước ngoài với gia tài đã bị phân tán cùng cực như trên thì còn trong tay cái chi, nếu không là mấy mảnh vụn chứ có cơ sở tinh thần, có phương thức bao quát chi đâu để mà gọi là Đạo, là chủ đạo. Có cố cứu vớt cũng chỉ được có văn và sử thiếu phần u linh được biểu lộ trong kinh và triết.

**Vì thế nay nếu chúng ta không quan tâm làm một cố gắng vượt bậc thì sự lặn xuống dốc phân tán càng ngày chia rẽ càng chạy theo đà gia tốc, vì văn hóa thiếu hai yếu tố rất quan trọng là thống nhất và trường cửu.**

Văn Hoá cũng có nghĩa là mỗi người Việt chúng ta, là giòng máu Tiên Rồng, là dòng giống Lạc Hồng, là cội nguồn tổ tiên, là Hồn Nước, là Dân Tộc Tính. Vì vậy mà mỗi người Việt mình phải nhận thức điều đó để ý thức mà tu luyện trao dồi, **để tự tu tự tiến**, để làm sao cho cái nét **Văn (Nhân) Hoá (Thành)** nơi mình ra: **"Chí Trung Hoà"** với **đức Nhân, Trí, Dũng** thì đó là tinh thần dân tộc và chắc chắn là cái chuyện phục quốc cũng sẽ đạt câu **"bất chiến tự nhiên thành"**

Nhìn lại "Hậu quả của cảnh "đa phương thì như Việt ngày nay đã mất nước. Rõ ràng đã mất nước chính bởi mất đạo.

**"Đạo mất trước nước mất sau".**

Cũng phải nói như thế về Tàu và cả Tây Âu nữa.

Tàu tuy không mất đất đai, nhưng bị hướng dẫn do triết ngoại lai thì còn tệ hơn xưa khi Mãn Châu bắt Tàu để đuôi sam.

Nước Tàu lớn là thế mà có cái đầu không giữ được: hết Mãn bắt để đuôi sam thì đến Các Mác bắt phải đội đất (duy vật).

Hậu quả là người dân Trung Quốc bị mất hết tự do, không được suy tư như tiên tổ. Như vậy có nước cũng kẻ như mất nước. Tây Âu cũng vậy, tuy đất nước không mất, nhưng chỉ còn đó như một thực thể kinh tế, chính trị, chứ thiếu đạo lý để làm thành: **"quê hương tinh thần."**

**"Cho nên nay muốn cứu nước thì trước hết phải cứu đạo"**

Có cứu được đạo chúng ta mới có chủ đạo để cứu quốc, kiến quốc. Còn nếu không thì chưa nói đến cứu quốc mà hãy nói ngay đến việc bé nhỏ hơn vừa tầm tay hơn là xây dựng cộng đồng Việt Nam hải ngoại cũng chưa đạt. Mà chưa có cộng đồng thì nói chi đến duy trì cộng đồng. Người ta chỉ duy trì cái tạm bợ đã có.

Ta quen nói làng nước. Hiện chúng ta mới có làng chưa có nước. Nước bên nhà đã mất vào tay thuyết ngoại lai, còn nước hải ngoại thì chưa có, tức chưa có cơ chế nào chung cho cả mọi người để gọi

được là thay mặt người Việt và khi người ngoại bang muốn nói chuyện với Việt Nam thì biết đâu là đại diện

Trước hết hãy nói về Đạo.

"Đạo đây là Việt Đạo, tức nền đạo lý mà tổ tiên ta đã sáng nghĩ ra và duy trì qua nhiều ngàn năm để kiến quốc và bảo quốc.

Đạo đó đã được kết tinh trong nhiều điển chương văn hóa, mà nổi vượt hơn hết là Trống Đồng Đông Sơn. Đó là một lâu đài văn hóa hàm tàng tất cả đạo lý tiên tổ ta."

"Chính chữ Trống mà tổ tiên ta đã dùng để chỉ di vật tàng chứa phần sâu xa nhất về Đạo Việt, cả Không lẫn Có, cả Tiên lẫn Rồng, cả Vô lẫn Hữu. Và quả đã thể hiện tuyệt vời là trên Vô dưới Hữu, trên Tiên dưới Rồng."

"Điều đó nhắc nhở ta rằng khi lìa đạo lý, xả bỏ những giá trị tinh thần là điều hết sức nguy hiểm ngay cho đời sống kinh tế. Chúng ta chống cộng nhưng biết bao người cũng lầm lẫn nghĩ rằng tinh thần có thì hay, không cũng chẳng sao.

Chứ có ngờ đâu rằng nó có sao ngay đến miếng ăn. Có người bảo phải thực mới vực được đạo, thế rồi lo cho cái thực ráo riết đến nỗi khi có thực rồi thì quên luôn đạo. Tai họa trước sau sẽ tới.

Cho nên tất cả mọi người phải minh tâm khắc cốt rằng: "một người khéo lo, bằng một kho người khéo làm" tức là tư tưởng chỉ huy còn quan trọng hơn là khéo làm."

"Tư tưởng mà sai thì có làm quần quật như cộng sản đã bắt dân làm suốt ngày cũng không bao giờ khá được. Cái khéo léo, khéo nghĩ là phải nghĩ sao cho có cả Trời lẫn Đất, cả Có lẫn Không như trong Đạo Trống."

"Phải bám sát đạo Trống để hiểu tinh thần vừa Có vừa Không mà cụ thể đó là những việc vì công ích. Bởi nó bao gồm cả Có là công

việc đồng thời cả Vô tức vô vị lợi. Theo đó thì bao việc nghĩa, việc thiện, những việc cứu nguy đều là những việc tinh thần. Hiểu như thế thì chữ tinh thần trở nên rất cụ thể. Theo nghĩa đó đối với chúng ta nay thì việc có tinh thần hơn hết là việc cứu quốc.

Vì cứu quốc là cứu đạo, cứu nhà, cứu bà con. Lại vì cứu quốc là việc chung, vô vị lợi, nói đúng hơn tuy có lợi nhưng rất bấp bênh mơ hồ, đang khi cái hy sinh thì rõ rệt và chắc chắn, nhiều khi phải hy sinh ngay mạng sống như các liệt sĩ vừa bị chúng giết mới rồi. Cho nên lo toan việc cứu quốc là lo toan việc tinh thần cực cao.

Nhưng nói đến cứu quốc là nói đến việc quá lớn lao nên thường dễ trở nên trừu tượng. Vì thế cần tìm ra việc nào trung gian dẫn đến việc lớn lao đó, mà lại vừa tầm tay nhiều người di tản.

Thiết nghĩ việc đó là **việc thống nhất**. Chỉ suy nghĩ một chút sẽ thấy thống nhất là điều kiện tiên quyết để cứu quốc. Thiếu thống nhất, thiếu đoàn kết thì không thể làm được cái chi lớn lao đáng giá cả. Chứ chưa vội nói đến cứu quốc.

Cho nên thống nhất phải là bước đầu tiên. Vậy mà thống nhất còn thiếu. Nói đúng ra thì đã có thử làm và rất nhiều lần rồi đó là các hội đoàn, các báo chí... nhưng còn thiếu cái để thống hợp các hội đoàn, các báo chí lại với nhau để thành một nước Việt Nam hải ngoại. Vì thế đó là điều hết mọi người Việt chúng ta phải lưu tâm đến Văn Hóa Dân Tộc. Tất cả đoàn thể, báo chí đều phải thành tâm hiện thực theo vị trí đặc thù của mỗi nơi.

"Từ trước tới nay chúng ta chỉ mới có sử và văn, cần phải thêm kinh và triết nữa mới có chiều dọc tâm linh, để gây nên thống nhất, nên nó quả đáng tên là Đạo: thiếu kinh thiếu triết cũng là thiếu Đạo" vì Văn và sử không đủ làm nên Đạo.

**NewEditor: Giòng Bách Việt**

